TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 16/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY - TỈNH HẬU GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Trần Ngọc Niềm**.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông **Nguyễn Văn Bảnh**.

2. Ông **Nguyễn Đông Hà**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy.

Đại diện Kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc Huệ** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 2000;

Nơi sinh: Vị Thủy, Hậu Giang;

Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;

Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;

Nghề nghiệp: Không;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Cha: Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1972; mẹ: Đặng Thị Bích Diệp, sinh năm 1980;

Anh chị em ruột: 01 người;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01, ngày 12/7/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Vị Thủy xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 20/7/2018;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/5/2019 đến ngày 02/7/2019;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Bà **Lê Thị Thúy**, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 01, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng*:

1/ **Huỳnh Thanh Bình**, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 01, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2/ **Phạm Vũ Linh**, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng N theo Cáo trạng truy tố: Vào khoảng 19 giờ, ngày 23/01/2019, bị cáo N đến nhà chị Lê Thị Thúy để rủ Huỳnh Thanh Bình (là con chị Thúy) nhậu. Do Bình không có ở nhà nên N ra phía sau nhà nằm võng chờ Bình về. Đến khoảng 20 giờ thì Bình cùng với một người bạn tên Phạm Vũ Linh về đến nhà, cả nhóm rủ nhau mua mồi về và cùng ngồi uống rượu, ca hát đến khoảng 22 giờ thì nghỉ. N và Linh đi ra lấy xe về, nhưng khi ra tới cửa Linh chợt nhớ để quên chìa khóa xe trên tủ lạnh nhà Bình, nên Bình kêu N vào nhà lấy. Khi vào lấy chìa khóa xe cho Bình, N phát hiện số nữ trang của chị Thúy gồm 02 chiếc nhẫn tròn và 01 đôi bông tai để trên kệ gần tủ lạnh, nên N đã lấy trộm bỏ vào túi quần bên phải và lấy chìa khóa xe mang ra cho Linh rồi lên xe chạy về nhà ngủ.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/01/2019 chị Thúy thức dậy phát hiện mất tài sản nên đánh thức Bình để hỏi, Bình gọi điện thoại cho N và Linh, N nghe máy nhưng không thừa nhận lấy trộm vàng. Do nghi ngờ những người nhậu chung với Bình lấy trộm, nên chị Thúy đã trình báo với Công an. Sau khi được Công an xã Vị Thanh triệu tập làm việc, Nguyễn Hoàng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp tài sản đã trộm của chị Thúy cho cơ quan Công an

* Tại kết luận giám định số 489/KL-HĐ.ĐGTS ngày 17/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, kết luận: "*01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng có hình chiếc bông có đính hột màu trắng được xác định là vàng 18k, trọng lượng 1.22 (một chỉ hai phân hai ly); 01 nhẫn tròn hình kim loại màu vàng hình đúc có đính hột màu trắng được xác định là vàng 18k, trọng lượng 1.03 (một chỉ lẻ ba ly); 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng hình chữ C được xác định là vàng 18k, trọng lượng 4.5 (bốn phân năm ly). Tổng giá trị tài sản là 7.062.660đồng (Bảy triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, sáu trăm sáu mươi*

đồng)".

* Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1729/C09B ngày 21/3/2019 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: " *Tại thời điểm giám định (tháng 3 năm 2019) Nguyễn Hoàng N có độ tuổi từ 18 năm 03 tháng đến 18 năm 09 tháng*".

* Về vật chứng của vụ án: 02 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng và 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng đều đã được trả cho chị Lê Thị Thúy.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

* Phần trình bày tại phiên tòa:

- Bị cáo N trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố và thống nhất các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn.

- Người bị hại trình bày: do bị cáo còn trẻ, nhất thời phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS-HVT ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng như đã truy tố. Sau khi phân tích động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo N với mức án từ 06 đến 09 tháng tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo, người bị hại thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: đối với người những người làm chứng Huỳnh Thanh Bình và Phạm Vũ Linh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt, việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời nhận tội của bị cáo giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã xác định được:

Bị cáo Nguyễn Hoàng N là người có nhân thân xấu, đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản của chị Lê Thị Thúy, tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là 7.062.660đồng (Bảy triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, sáu trăm sáu mươi đồng). Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy truy tố bị cáo tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cho nên, việc buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt phù hợp với hành vi, và hậu quả mà bị cáo đã gây ra là rất cần thiết nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả (trả lại tài sản cho người bị hại), đầu thú, thời gian tại ngoại chấp hành tốt quy định pháp luật tại nơi cư trú, người bị hại có đơn không yêu cầu truy cứu và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới hơn 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Nên hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, như vậy cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem

xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Tài sản đã trả chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người bị hại được kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng N** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng N 03** (Ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

* Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hoàng N phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Niềm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Công an huyện Vị Thuỷ;
- VKS huyện Vị Thuỷ;
- Chi cục THADS huyện Vị Thuỷ;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC (để công bố);
- Lưu.